

# Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

## Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Năm linh mục  
(Lê Đình Thông) 2
- Ôn Cứu Độ... 3  
(Lm Mai Đức Vinh)
- Như một sự chọn lựa 5  
(Phương Vy)
- Đến với Cursillo là hồng ân 6  
(MTN)
- Người gieo Ánh Sáng 7  
(Anne NC)
- Palanca 9  
(VPĐH)
- Hoa quả của Thần Khí 10  
(\*HCT)
- Sinh hoạt Hậu Cursillo 11

## SINH HOẠT HÀNG THÁNG

### Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 09/05/2010 : 14g30—16g30

### Không có Ultreya tháng 5

**Đặc biệt :** một buổi gặp gỡ huynh đệ được tổ chức vào Thứ Bảy 08/05 tại 167 bis Chausseé Jules César. 95130 Franconville từ 11g30

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>  
eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne  
38 Rue des Épinettes  
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

## Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Trong Khóa Ba Ngày, và nhất là mỗi lần đi giúp khóa, chúng ta đều đã thấm thía ý nghĩa hai chữ "Phục Vụ" của quý anh chị trợ tá. Khi là khóa sinh, chúng ta ngưỡng phục tinh thần phục vụ của các anh chị cursillistas. Lúc là trợ tá, chúng ta mới thấy được tinh thần phục vụ đó không phải tự nhiên mà có. Nó được rèn luyện trên nền tảng khiêm nhường và suy ngẫm những giáo huấn của Thầy Chí Thánh. Ngài đã phán dạy : **"Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em. Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người."** (Mt 20, 27-28). Và trước khi bước vào cuộc Khổ Nạn để cứu chuộc nhân loại, Ngài đã thực hành những lời dạy đó bằng cách rửa chân cho từng môn đệ, kể cả kẻ chỉ trong chốc lát sau đó đã bán rế Ngài. Rồi Ngài nói : **"Anh em gọi Thầy là 'Thầy', là 'Chúa', điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là Chúa. Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau."** (Ga 13, 13-14). Chính tinh thần phục vụ của quý anh chị trợ tá đã hỗ trợ cho muôn ngàn Ôn Phúc Chúa Thánh Linh đổ xuống các khóa sinh, biến cải và canh tân các tâm hồn trở thành các cursillistas, trở thành các tông đồ giáo dân của Thầy Chí Thánh.

Thời gian qua đi nhanh như tên bay, ngựa chạy. Đã rất gần thời điểm chúng ta mở hai khóa đầu tiên tại CHLB Đức. Thiết tưởng hơn hẳn mọi khóa trước đây, anh chị em Cursillistas chúng ta phải làm palanca nhiều hơn, sốt sắng hơn. Cầu nguyện cho quý Cha, quý Thầy Linh Hưởng, nhất là trong năm Linh Mục để các ngài được tràn đầy ơn thánh, lãnh đạo Phong Trào, hướng dẫn hai Khóa sắp tới. Cầu nguyện cho Đức Thánh Cha và cho Giáo Hội Hoàn Vũ đang đứng trước những tấn công đầy ác ý. Cầu nguyện cho Giáo Hội Việt Nam, đặc biệt trong năm Thánh này để các Đấng Bậc luôn trung thành với sứ mạng chủ chăn, bảo vệ và dẫn dắt đoàn chiên trên con đường trở về Nhà Cha. Cầu nguyện cho hai khóa sắp tới, cho các anh chị khóa sinh và trợ tá.

Bước vào Tháng Hoa, hơn bao giờ hết, chúng ta cùng chạy đến với Đức Trinh Nữ Maria, dâng lên Mẹ những tràng hoa Mân Côi sốt sắng, muôn màu, muôn sắc. Cầu xin Mẹ là hiện thân của sự Khiêm Nhường, ban cho chúng ta tinh thần sẵn sàng phục vụ, tinh thần "Xin Vâng" trong khi đi trợ tá.

Văn Phòng Điều Hành

# NĂM LINH MỤC



## Thông điệp của Chân phước Gioan XXIII về chức linh mục

ĐHY Angelo Giuseppe Roncalli sinh tại Sotto il Monte (Ý) ngày 25-11-1881. Ngài được bầu làm giáo hoàng ngày 28-10-1958, lấy hiệu là Gioan XXIII (*Ioannes XXIII*), mất ngày 3-6-1963, thọ 82 tuổi. Ngài có công triệu tập công đồng đại kết Vaticanô thứ II (II<sup>ème</sup> concile œcuménique du Vatican) (1962-1965), thường được gọi là công đồng Vaticanô II. Trước ngày qua đời 2 tháng, ngài công bố thông điệp thời danh *Pacem in Terris*. Vào Năm Thánh 2000, ngài được nâng lên hàng chân phước. Lễ kính nhằm ngày 11-10 là ngày khai mạc công đồng Vaticanô II. Trong thời gian là Sứ thần Tòa thánh tại Paris, ngài đã liên lạc mục vụ và chúc lành cho Giáo Xứ Việt Nam tại Paris. Giáo Xứ đã ấn hành cuốn sách đề cập đến cuộc đời tông đồ của Đức Gioan XXIII trong nhiều lãnh vực.

Chân phước Gioan XXIII đặc biệt quan tâm đến đời sống linh mục. Trong thông điệp *Sacerdotii Nostrae Primordia* ban hành nhân kỷ niệm 100 năm ngày thánh Jean-Marie Vianney từ trần (ngày sinh : 8-5-1786, ngày mất : 4-8-1859 tại Ars-sur-Formans). Trong thông điệp này, Đức Gioan XXIII đã tôn vinh thánh cha sở họ đạo Ars là khuôn vàng thước ngọc cho các linh mục.

Trong phần dẫn nhập, Đức Gioan XXIII ghi lại những cảm nghĩ khi ngài còn là một linh mục trẻ dự lễ tôn phong chân phước cho cha sở Ars vào năm 1905. Năm 1925, linh mục Vianney được tôn phong hiển thánh. Năm 1945, Đức Sứ thần Angelo Roncalli (sau này là Đức Gioan XXIII) hành hương ở Ars. Trong tông thư ngày 16-6-2009 khai mạc Năm Linh Mục, Đức Biển Đức XVI đã tôn vinh ngài là bổn mạng của các linh mục trên toàn thế giới.

Trong thông điệp *Sacerdotii Nostrae Primordia*, Đức Gioan XXIII đã nhắc lại giáo huấn của các vị giáo hoàng tiền nhiệm về chức thánh linh mục. Ngài nói đến mục đích mục vụ (*but pastoral*) của thông điệp như sau: “Chúng tôi thấu hiểu những khó khăn mà các linh mục gặp phải cũng như nhiệm vụ nặng nề. Chúng tôi không quên những cám dỗ và mệt mỏi của một số người. Nhưng kinh nghiệm cho thấy lòng trung kiên can trường giúp đại đa số các linh mục thăng tiến trong đời sống thiêng liêng”. Chúa Kitô đã phán bảo các linh mục : “*Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết.*” (Ga 15,15).

Ngoài hai phần dẫn nhập và kết luận, thông điệp Sa-

*cerdotii Nostrae Primordia* gồm ba phần :

### I - Việc tu đức của các linh mục (*Ascèse sacerdotale*)

- A) Sự quan trọng phải từ bỏ bản thân
- B) Giáo huấn Phúc âm về sự thánh hóa linh mục
  - 1 - Phân biệt giữa hàng giáo sĩ (*état clérical*) và đời sống tu trì.
  - 2 - Con đường để được nên toàn thiện
  - 3 - Nhiệm vụ của các linh mục là noi gương Chúa Kitô
- C) Các lời khuyên theo tinh thần Phúc âm của thánh Jean-Marie Vianney
  - 1 - Tinh thần khó nghèo : từ bỏ của cải thế gian, kết nghĩa huynh đệ với những người túng thiếu.
  - 2 - Đức khiết tịnh
  - 3 - Đức vâng lời

### II - Lòng đạo đức của các linh mục (*Piété sacerdotale*)

- 1 - Thánh Jean-Marie Vianney, con người cầu nguyện
- 2 - Việc cầu nguyện trong đời sống linh mục ngày nay
- 3 - Lòng tôn sùng Thánh thể của các linh mục
- 4 - Việc dâng thánh lễ của các linh mục

### III - Lòng sốt sắng mục vụ (*Zèle pastoral*)

- A) Chức thánh là kết quả của việc thánh hóa bản thân
  - 1 - Điều kiện thiết yếu của chức vụ tông đồ
  - 2 - Cha sở họ đạo Ars : gương mẫu về lòng sốt sắng mục vụ
- B) Ba tấm gương của Cha sở họ đạo Ars
  - 1 - Ý thức cao về các trách nhiệm mục vụ
  - 2 - Nhà thuyết giáo và dạy giáo lý không mệt mỏi
  - 3 - Vị tông đồ của tòa giải tội

Thánh Jean-Marie Vianney ý thức rằng “linh mục trước hết là người cầu nguyện”. Những ai thức thâu đêm thờ phượng Thánh thể đều cảm nhận việc một linh mục trẻ trong một thôn làng có thừa thớt người công giáo, đã cầu nguyện trước Thánh thể. Nhà tạm trong thánh đường họ đạo trở thành trung tâm đời sống tông đồ của vị linh mục. Việc cầu nguyện mang lại ơn cứu độ cho biết bao nhiêu là linh hồn. Trong diễn từ ngày 11-1-1953, Đức Piô XII đã nhận định rằng “Cầu nguyện là đại phúc của con người dưới thế”. Thánh nhân đã bao lần cảm nhận mỗi phúc thật đó, cái nhìn của ngài chiếu soi ánh sáng đức tin từng chiêm ngắm màu nhiệm Thánh thể, tâm hồn ngài luôn hướng về Thiên Chúa Ba Ngôi, nguồn tình yêu.

Trong Bản Tin tháng sau, trang báo này sẽ nói về các linh mục trong phong trào *Cursillo* để chào mừng nhiều linh mục sẽ dự khóa ba ngày ở Đức. Số báo tháng sáu khép lại Năm Thánh Linh Mục bằng lời nguyện cầu chung của các *cursillistas*.

Lê Đình Thông ■

### ĐÍNH CHÍNH :

Bài viết về giáo huấn của Đức Thánh Cha Biển Đức XV trong Bản Tin 147, xin đọc lại như sau :

- ĐTC Biển Đức XV sinh ngày 21-11-1854 tại Pegli (Ý)
  - lên ngôi giáo hoàng ngày 03-09-1914
  - mất ngày 22-01-1922 (thọ 68 tuổi)
- Xin thành thật cáo lỗi cùng quý *Cursillistas*.

# ƠN CỨU ĐỘ TRONG ĐỨC GIÊSU KITÔ VÀ GIÁ TRỊ CỨU ĐỘ CỦA CÁC TÔN GIÁO TRÊN TRẦN GIAN

*Linh mục Giuse Mai Đức Vinh*

Mới đây vài chục năm, vấn đề tiên quyết đặt ra trong việc dạy giáo lý kinh bản là: Làm sao sống và truyền đạt đức tin trong thời buổi con người thờ ơ lãnh đạm với đạo giáo?

Nhưng ngày nay có lẽ vấn nạn sau đây mới là tiên quyết hơn: Làm sao sống và làm chứng về đức tin trong thời đại đa nguyên tôn giáo này?

[...]

*(tiếp theo bản tin 148)*

## VƯỢT NGOÀI THUYẾT ĐỘC TÔN VÀ THUYẾT ĐA NGUYÊN.

Trong hướng mở rộng của giáo huấn công đồng Vatican II, phần đông các nhà thần học công giáo sẵn sàng thừa nhận rằng cho dù những tôn giáo khác không phải là những tuyến đường song song về ơn cứu độ, những tôn giáo ấy vẫn thực hiện vai trò trung gian cứu độ do bởi có chất chứa trong mình sự hiện diện kín ẩn của mầu nhiệm Chúa Kitô. Và trái với điều mà một số người muốn quảng diễn, thông điệp “Sứ Mệnh của Đấng Cứu Thế” mới đây vẫn giữ y nguyên sắc thái lạc quan của Sắc lệnh về Liên lạc giữa Giáo Hội với các Tôn Giáo ngoài Kitô Giáo (Nostre actate). Như linh mục J. Dupuis đã nói rõ: “Công đồng không nói rằng những truyền thống tôn giáo là những con đường cứu độ, cho những tín đồ tin theo. Tuy vậy, công đồng định hướng theo chiều hướng đó. (Spiritus No 126, 2. 1992, tr.9). Để hiểu rõ khuynh hướng của tôi trong bài tham luận này, cần phải nhận ra khoảng cách mà nó xác định đối với cả hai lập trường cực đoan đã làm phương hại hoặc cho tính phổ cập của ơn cứu độ, hoặc cho tính độc nhất của sự trung gian của Chúa Kitô. Lập trường thứ nhất được nêu danh như là thuyết độc tôn. Trên nền tảng của sự diễn giải nghiêm ngặt của biểu ngữ bất hủ “ở ngoài Giáo hội, không có ơn cứu độ”, lập trường này mang đặc tính của thuyết duy Giáo hội chặt hẹp và của nền Kitô luận độc tôn. Nó khẳng định rằng đức tin minh thị vào Chúa Kitô và thuộc danh minh nhiên vào Giáo Hội là những điều cần yếu cho ơn cứu độ. Một thuyết tận căn tột mực như thế đã bị Giáo Hội bác bỏ cả từ trước Công Đồng. Cũng vậy đối với trào lưu thần học của Giáo Hội Tin Lành, xuất dẫn bởi Karl Barth, yêu sách và cổ súy tính duy nhất độc tôn cho Kitô giáo, tôn giáo mặc khải độc nhất như là tôn giáo của ân sủng trong khi những tôn giáo khác chỉ là những khiêu dụ dùng bái ngẫu tượng của con người tội lỗi hồng tự biện trước Thiên Chúa. Thuyết độc tôn này tỏ ra không am tường truyền thống Kitô giáo, như tôi đã nói ở trên và đã nêu bật rằng, vượt ngoài lịch sử cứu độ bắt đầu với Abraham và toàn kết với Chúa Kitô, chúng ta phải nhìn nhận sự hiện diện của Ngôi Lời và của Thánh Linh Thiên Chúa trong thâm sâu ý thức con người.

Vậy thần học công giáo đã tìm cách vượt qua thuyết duy Giáo Hội tiến tới theo hướng của một thuyết duy

Kitô càng ngày càng được xác nhận. Người ta từ khước nói về Kitô giáo với những từ ngữ của sự suy tôn và độc tôn đối với các tôn giáo khác, để hướng đến nhìn nhận cho Kitô giáo tính duy nhất của sự qui nạp. Lập trường này gọi là thuyết qui nạp trùng hợp với nền thần học về sự toàn kết triển khai trong thời kỳ trước và trong lúc Công Đồng, bởi các nhân vật như H. de Lubac, Y. Congar và K. Rahner. Những người thiện tâm không những có thể đạt tới cứu độ trong những tôn giáo khác, thậm chí những tôn giáo này còn có thể giữ một vai trò “chuẩn bị Phúc âm” cho tất cả những người chưa từng gặp gỡ Đức Giêsu Kitô.

Nhưng lập trường quân bình này hiện đang bị kháng luận bởi nhiều nhà thần học thận trọng hoài nghi trong thuyết toàn kết một hình thức để chế tinh vi kín mật, dường như tất cả những gì là chân thiện mỹ trong những truyền thống tôn giáo khác đều chỉ là nội hàm của Kitô giáo. Những đòi hỏi bình đẳng và hỗ tương của cuộc đối thoại đích thực, ngay cả đối thoại liên tôn, đều mời gọi chúng ta thực hiện cách mạng Copernic (thay đổi hẳn não trạng). Cần phải vượt qua cả hai thuyết, thuyết độc tôn và thuyết qui nạp, và phải cương quyết chọn theo đa nguyên thuyết. Nói rõ ra, cần phải từ bỏ nhãn quan cổ điển ở triều đại Ptolémée, theo đó mọi tôn giáo xoay quanh tâm điểm Chúa Kitô và Kitô giáo, mà chọn theo nhãn quan hướng về nhận thức: Tất cả các tôn giáo, kể cả Kitô giáo, đều xoay quanh mặt trời là Mầu nhiệm Thiên Chúa như là thực tại tối thượng. Đây là thuyết duy thần không còn bảo tồn định thức “biến cố Giêsu Kitô” như là mầu nhiệm phổ cập của ơn cứu độ.

Dường như không thể tiến xa như vậy mà không làm tổn hại cho chính căn tính của Kitô giáo luôn luôn khẳng quyết duy nhất tính của sự trung gian của Chúa Kitô, Đấng vừa là thần linh vừa là người phạm, mặc khải mang tính chung quyết và định thức của chân dung Thiên Chúa. Người ta đã xa rời đức tin Kitô giáo nếu Chúa Kitô chỉ còn là một Đấng trung gian giữa nhiều Đấng khác. Vậy người ta phải bảo tồn định thức của Kitô luận. Đẳng khác, tại sao chỉ có thuyết duy thần tận căn đáp ứng được những yêu sách của cuộc đối thoại liên tôn? Chính là từ trung tâm của tín điệp Kitô giáo, biểu lộ của Thiên Chúa trong đặc thù lịch sử của Đức Giêsu Nazareth, mà chúng ta phải làm chứng về tính cách thiết yếu đối thoại của Kitô giáo.

Một trong những yêu sách căn bản của cuộc đối thoại

giữa Kitô giáo với các tôn giáo khác, là phải minh định để không lẫn lộn tính phổ quát của quyền Chúa Kitô như là Ngôi Lời làm người với tính phổ quát của Kitô giáo như là một tôn giáo lịch sử. Quả thực người ta phải tránh làm cho Kitô giáo thành một tôn giáo tuyệt đối bao hàm mọi sự tốt hảo trong các tôn giáo khác và các nền văn hóa. Nhưng nếu hy sinh hủy bỏ tính phổ quát của mầu nhiệm Chúa Kitô như là mầu nhiệm cứu độ, thì có lẽ là trở về với thuyết tự do của một thế đại khác. Vượt ngoài thuyết độc tôn và đa nguyên thuyết, người ta không thể tránh khỏi một thuyết qui nạp nào đó hay còn có thể được gọi một cách thích đáng là thần học về sự toàn kết, nhưng với điều kiện phải diễn đạt trung thực dưới ánh sáng những kinh nghiệm hiện tại của chúng ta về thuyết đa nguyên tôn giáo. Đó là điểm còn lại chúng ta phải đào sâu thêm.

### **GIÁ TRỊ CỨU ĐỘ CỦA CÁC TÔN GIÁO NGOÀI KITÔ GIÁO.**

Tôi thử lược tóm trong một vài nhận định điều mà tôi nhận thấy chính đáng được nói lên trong phần mở rộng công đồng Vatican II và các nguồn tài liệu sau đó.

Sự toàn kết nơi Chúa Kitô không chỉ chi phối những mô thức có tính chủ quan của những tín đồ các tôn giáo khác, nhưng còn cả những giá trị nội tại của chính những truyền thống tôn giáo vốn được kính trọng trong tích cực lịch sử của chúng.

Bản văn có tính quyết định ở đây là khoản số 2 trong Tuyên Ngôn về Liên Lạc giữa Giáo Hội với các Tôn Giáo Ngoài Kitô Giáo (Nostra aetate): “Giáo hội Công giáo không hề phủ bác những gì là chân và thiện trong những tôn giáo. Giáo hội nhận diện với sự tôn trọng thành thực các kiểu sống và hoạt động, các điều luật và giáo thuyết, dù cho khác biệt ở nhiều điểm so với điều mà chính Giáo hội nắm giữ và truyền đạt, vẫn mang lại tia sáng chân lý giác ngộ cho mọi người” (NA 2).

Như vậy đã khá rõ, Công Đồng phân biệt những “hạt mầm của Ngôi Lời” không chỉ trong lòng con người chờ đón Phúc âm, mà còn chính trong lòng những truyền thống tôn giáo. Đó cũng là giáo huấn trong Hiến Chế Tín Lý về Giáo Hội (Lumen gentium), được tham chiếu từ “những hạt mầm thiện đức trong tâm hồn và tư tưởng con người, hay trong phụng tự và văn hóa của họ” (GH 17). Và người ta gặp lại cũng giáo huấn ấy trong thông điệp Sứ Mệnh Đấng Cứu Thế (Redemptoris missio) nói lên một cách minh nhiên về những hạt mầm và những ánh quang trong con người và trong những truyền thống tôn giáo của nhân loại” (RM 56)

Để nhận thức về giá trị cứu độ của những tôn giáo ngoài Kitô giáo, cần có một nền tảng về cả xã hội nhân chủng học lẫn thần học như Karl Rahner đã nêu rõ, tương tự như con người chung chung chỉ có thể thành đạt cuộc sống phức tạp trong qui chiếu theo cả một hệ thống định chế xã hội, cũng vậy con người tôn giáo không thể có một đời sống tôn giáo nếu cắt đứt toàn diện với những cấu trúc khách quan có tính cách biểu trưng, phụng nghi và định chế của một tôn giáo. Vậy người ta không có thể tách biệt những tín đồ không

công giáo khỏi những truyền thống tôn giáo mà họ qui thuộc. Như thế, mặc dù có những bất toàn, các tôn giáo vẫn có thể cấu tạo những năng cách hiện sinh tạo thuận lợi cho sự mở ngõ đón nhận mầu nhiệm cứu độ. Nhưng, một luận xét tích cực như thế về các tôn giáo không công giáo chỉ có thể quan niệm được về phương diện thần học nếu người ta nhận thức các tôn giáo như là những biểu thức khách quan.

Ý định cứu độ phổ quát của Thiên Chúa. Theo nhãn quan sáng lạn của các giáo phụ, người ta có thể khẳng định sự hiện diện bao quát của Lời, Ngôi Lời đến giác minh mọi người trên gian trần, như nguyên lý phổ cập của diễn lộ của Thiên Chúa và của ơn cứu độ trong tất cả mọi truyền thống tôn giáo của nhân loại. Với điều kiện là phải nói thêm ngay tức khắc đây là sự hiện diện bao quát của Ngôi Lời nhập thể trong Đức Giêsu Nazareth và sự hiện diện của Thánh Thần của Đức Kitô phục sinh. Chính mầu nhiệm cứu chuộc của Đức Kitô, theo ý định nhiệm mầu của Thiên Chúa, hiện diện và hoạt động trong các tôn giáo lớn của trần gian.

Những tôn giáo của trần gian là những trung gian hoạt phát từ mầu nhiệm cứu độ thể hiện trong Chúa Kitô.

Như chúng ta đã nói: Công Đồng thận trọng tránh xem các tôn giáo không Công giáo như là những “con đường cứu độ bình thường”. Không thể quan niệm thuyết duy thần Công giáo nếu không có Kitô luận định thức. Chúa Kitô là đường dẫn đến Thiên Chúa là Đấng thi ân, đường đó là đường phổ quát. Tuy nhiên, chúng ta sẽ không làm phương hại duy nhất tính của sự trung gian của Chúa Kitô, khi khẳng định rằng: Những tôn giáo khác có thể thực thi vai trò trung gian trong sự cứu độ vì ở trong các tôn giáo ấy ẩn tàng sự hiện diện của mầu nhiệm Chúa Kitô. “Ý định phổ độ của Thiên Chúa cũng được thực hiện bởi những hành vi tôn giáo đa dạng mà con người ứng dụng trong sự kiếm tìm Thiên Chúa” (TG 3). Vậy, người ta có thể kết luận tổng quát như sau: Nhiều người được cứu độ trong Chúa Kitô, không phải vì họ chỉ đơn thuần qui thuộc vào một truyền thống tôn giáo nào đó, nhưng chính vì họ ở trong và xuyên qua truyền thống tôn giáo ấy.

Quả thực, từ ngữ “trung gian” xem ra quá mạnh, theo sát nghĩa chỉ xứng hợp khi nói về chính sự trung gian của Chúa Kitô hay của Giáo Hội. Nhưng ít ra người ta cũng có thể nói về những trung gian hoạt phát theo nghĩa những truyền thống tôn giáo là như thể những “bí tích” của sự hiện diện của mầu nhiệm cứu độ thành toàn trong Đức Kitô. Chúng vừa là những dấu tỏ ơn sủng của Thiên Chúa, vừa là những mô thức hiện sinh cho sự tiếp nhận ơn ấy. Giáo hội hẳn thực là “bí tích phổ quát của sự cứu độ” ngay cả khi con người có thể được cứu độ ở ngoài Giáo Hội. Lúc đó, con người được đón nhận một cách mầu nhiệm vào Giáo hội là nhiệm thể của Đức Kitô. Nhưng người ta không có thể biến Giáo hội trần gian thành một trung gian độc quyền của sự cứu độ thực hiện trong Chúa Kitô. Thiên Chúa không thể bị trói buộc bởi những trung gian giáo hội, cho dù là những trung gian phúc âm, những bí tích hay



sứ vụ. Ông cũng được thi ân cho mọi người theo những đường lối duy chỉ Thiên Chúa biết. Giáo hội mà mọi người nhìn thấy không có độc quyền những dấu chỉ Nước Trời, cần phải duy trì khoảng cách giữa Giáo Hội với Nước của Thiên Chúa. Điểm mới đặc thù của Tin Mừng chính là đã đặt vấn đề về sự tự phụ độc tôn của Do Thái trong việc dẫn đưa Nước Thiên Chúa tràn ứ vào lịch sử. Sao lại không có thể dùng chính chỉ trích này đối với sự tự phụ của Giáo Hội về thuyết độc tôn và thuyết tuyệt đối?

Thông điệp Sứ Mệnh Đấng Cứu Thế mời gọi chúng ta tránh phân tách hoạt động đặc biệt của Thánh Linh trong Giáo Hội nhiệm thể Đức Kitô, với hoạt động phổ quát của Ngài trong tâm hồn con người, trong lịch sử các dân tộc, trong những nền văn hóa và trong những tôn giáo (x. số 29). Có một lịch sử của Thánh Linh Thiên Chúa, Đấng không thể tách biệt với Thần Khí Chúa Kitô phục sinh và làm tràn vượt biên giới của Do Thái lẫn biên giới của lịch sử Giáo Hội. Nhưng khi nói về những tôn giáo không công giáo như là những trung gian hoạt phát của sự cứu độ, người ta có nguy cơ dừng lại ở một nhận quan trừu tượng và lạc quan thái quá về những tôn giáo trần gian chẳng?

Quả vậy, phải nhắc lại về mờ ảo mịt mù của con người tôn giáo. Mặc dầu có những phương tiện tích cực, lịch sử tôn giáo của nhân loại thường in dấu cuồng tín, bạo lực và cả bộ rạc luân lý. Như vậy, khi người ta chấp thuận nhìn nhận những “giá trị cứu độ” của những tôn giáo không công giáo, thì đây chỉ có thể là nói về những giá trị chân thực có thể là “hạt mầm” cho cuộc gặp gỡ chớm nở và luân tiếp với mầu nhiệm cứu độ của Chúa Kitô. Chúng có thể là thuộc loại những kiến thức: một vài truyền thống tôn giáo bao gồm những sách thánh, những mặc khải và những lời tiên tri đặt trên con đường tìm kiếm Thiên Chúa đích thật. Thuộc loại phụng nghi, một vài nghi thức và nhập môn, một vài tu pháp khắc khổ về hồn và xác đều có thể là sơ thảo của sự thật tương giao tôn giáo với Thiên Chúa, cái tương giao đạt mức tròn đầy trong tôn giáo của Đức Giêsu. Thuộc loại yêu sách về đạo đức: trong tôn giáo này hay tôn giáo nọ những giá trị về sự hy sinh quên mình, về sự công bằng, và lòng trắc ẩn, tình huynh đệ và lòng hiếu khách đều có thể là những tiền thân của những giá trị Nước Trời. Về vấn đề những phong phú thiêng liêng gieo vãi trong các tôn giáo khác nhau trên thế giới, người ta có thể thiết định một khuôn mẫu chung là tất cả hình thức tôn giáo nào tạo thuận lợi cho sự mở ngõ của con người về một Đấng cao cả hơn mình, những hình thức tôn giáo ấy đều có một mối liên quan huyền nhiệm với mầu nhiệm phục sinh của Chúa Kitô. Con người tôn giáo một cách chân thực không thể gặp gỡ Đấng tuyệt đối mà không trải qua cái chết nào đó trong mình, cũng như không ứng đáp xả kỷ tận căn cho tha nhân.

(còn tiếp)

## Như Một Sự Chọn Lựa



Mỗi năm, sau bốn mươi ngày sống Mùa Chay và qua đêm Vọng Phục Sinh rồi, chúng ta mới lại được thốt lên mạnh mẽ lời tuyên xưng đức tin của Giáo Hội và của những người Kitô hữu chúng ta : « **Đức Kitô đã sống lại thật !** » mặc dù chúng ta vẫn tin điều đó trong những ngày còn lại trong năm.

Nhưng trước khi sống lại thì Chúa Giêsu đã phải chịu nhục hình và chết oan uổng (thật ra thì « oan » chứ không « uổng »). Chúa Giêsu « chịu » chết là « bằng lòng » chết một cách tự do chứ không phải chịu như « đành chịu » của người không có quyền chọn lựa hay khi người ta lâm vào ngõ cụt đành bó tay chịu chết. Hoặc nữa khi người ta phải chịu hậu quả nặng nề tại mình tự làm khổ mình, gọi là « đáng đời » và « ráng mà chịu ».

Trong xã hội, không ít thì nhiều, chúng ta đã từng biết hay đã từng kinh nghiệm những hoàn cảnh oan ức, bất công, khi con người bị người mình tin tưởng phản bội, bị chèn ép, bị dèm pha. Trước những hoàn cảnh đó, chúng ta cảm thấy bất mãn và đôi khi trước thái độ của người bị nạn nhưng không phản kháng mà chỉ nhẫn nhục, nuốt nước mắt chịu đựng, lòng chúng ta cũng bức dọc vì người đó không chịu tranh đấu đòi công bằng, bảo vệ danh dự và phẩm giá của mình, v.v...

Nhìn ngắm Chúa Giêsu Con Thiên Chúa bị nhạo cười, nhieếc máng thậm tệ, roi vọt nát thân mà vẫn âm thầm chấp nhận, dâng hết lên Chúa Cha như « bó hoa thiêng » để xoa dịu những đau khổ thế gian, về thể xác cũng như tinh thần, do bạo lực gây nên ; để cho những người chịu bao oan uổng, tủi nhục, còn thấy một lẽ sống. Vì có những đau khổ người ta không được chọn lựa nhưng được chọn mang, vác nặng, theo chân Thầy Giêsu và vì vậy được Chúa mở tay đón nhận và gắn kết chúng lên thập giá của Ngài. Những phó thác, gởi gắm đó gắn liền vào hy sinh thập giá trở nên một phần giá chuộc cho nhân loại và cho chính họ.

Mùa Chay năm nay, với ơn Chúa Thánh Thần, tôi thử tập thỉnh lặng, chịu đựng trước những phản bội, ác ý, xuyên tạc để thử sống cái tâm trạng « tê tái lòng », một phần rất nhỏ bé cái tâm trạng của Chúa-Giêsu-làm-người đã được ví như con chiên bị người ta đem đi xén lông mà không hé môi, để thăm thì xin với Ngài, như tên tội phạm bên cạnh Chúa ngày xưa : « *Mai một Chúa sống lại, xin nhớ đến con. Amen.* »

Phương Vy  
Mùa Phục Sinh 2010 ■

## Đến với Cursillo là một Hồng Ân

Từ đám mây có tiếng phán rằng: «*Đây là con Ta yêu dấu, các người hãy nghe Lời Người*» (Lc 9,35).

Chắc chắn tiếng phán ra là chính tiếng của Thiên Chúa chí tôn, tiếng của Thiên Chúa Cha chúng ta, từ ngày được lãnh nhận bí tích Thanh Tẩy, tôi đã được gia nhập vào đại gia đình của Thiên Chúa, được làm con Cha, được làm môn đồ của Chúa Giêsu, Người con yêu dấu của Chúa Cha, nhưng tôi có nghe Lời Ngài hay không?

Thấm thoát đã bảy tháng qua, tôi xa rời khoá 25, xa rời các chị thân yêu trong Curia Anna của tôi, xa rời Đức Ông Vinh, quý Cha quý Thầy, chị khoá trưởng, khoá phó, tất cả các anh chị em trợ tá rất thân yêu, nhưng tâm hồn tôi vẫn gắn chặt với họ qua Thánh Thể Chúa Giêsu mỗi ngày. Tôi thật xấu hổ khi nghĩ lại ngày đầu tiên đến với khoá, các chị đã ân cần lo cho tôi từng ly từng chút, tôi vẫn thấy thật xa lạ với mọi người. Tôi vẫn nghĩ «*Con đường đến với Chúa mỗi người một đường đi, tôi đã chọn cho tôi một lối đi khác, cho nên bao nhiêu năm qua, nhiều người đã động viên cho tôi tham dự khoá Cursillo, nhưng tôi vẫn từ chối*». Lần này tôi đến với khoá vì một lý do ngoài ý muốn và cũng có thể tò mò...

Vào giờ khai mạc, tôi đã ngạc nhiên vì không phải Đức Ông hay một Cha nào khác mà là một chị khoá trưởng, chị đã thật lưu loát khi giới thiệu cho chúng tôi những điều cần thiết của khoá học, thành phần các chị trong ban điều hành khoá và chị đã dẫn dắt chúng tôi từng giờ để theo kịp khoá. Tôi có cảm tưởng mình như một em bé được Cha Mẹ anh chị em săn sóc từng giờ từng ngày... Qua tối tĩnh tâm với chặng đường Thánh Giá với những bài huấn đức, tôi cố theo dõi nhưng hoàn cảnh lúc này tôi không tài nào tĩnh tâm được. Ngày thứ nhất của khoá chúng tôi được nghe những bài Rollo và cứ thế làm việc liên tiếp theo sự hướng dẫn của chị trưởng Curia. Tôi như người máy, đến đây mà không nghe, không ghi lại thì phí công, nên tôi cố lắng nghe và ghi chép chừng nào có thể, tâm tư tôi vẫn chưa có một cái gì làm cho tôi giao động. Qua ngày thứ hai, giờ giải lao, tôi đọc được trang Palanca của tất cả anh chị em trên thế giới đã cầu nguyện cho chúng tôi qua Thánh Lễ, Lành Hạt Mân Côi, làm việc lành, hy sinh hãm mình v.v... Tôi giật mình vì đây là một sự liên kết rất huyền diệu của phong trào mà tôi không thể ngờ được. Giờ phút này tôi mới ý thức được việc mình đang làm và mình phải làm gì, nên tôi đã tự động đóng góp với nhóm qua giờ phút thi đua vẽ hình, góp ý tóm lược bài Rollo... Ngạc nhiên hơn nữa, tôi nhận được 4 bức thư tình, may mắn tôi đã đọc được một thư của chị Phương Anh, đã rất thân quen, chị cho tôi biết: Em còn nhớ Chúa nói gì trong Phúc Âm: “Không có gì xảy ra cho người là ngoài ý Ta” và những lời lẽ rất thân tình, không phải chỉ có chị mà tất cả 3 anh chị Maria Hoàng thị Lan, FX. Trương Quân Vương (rất tiếc tôi chưa được tiếp xúc với anh để cảm ơn anh) và một chị ẩn danh cũng đã hợp ý cầu nguyện cho tôi, nên Chúa đã dùng điều «*ngoài ý muốn của tôi*» để đưa tôi đến với phong trào. Đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác tôi đã nhập cuộc với khoá lúc nào không hay. Bây giờ tôi mới hiểu được đây là một khoá tĩnh huấn chứ không phải hoàn toàn tĩnh tâm như tôi đã nghĩ. Lòng tôi chùng lại khi đến giờ Châu Thánh Thể chung. Cảm động

hơn nữa là giờ Châu Thánh Thể của nhóm chúng tôi, mặc dù thời gian rất eo hẹp, nhưng tâm tư của mỗi chị em được trải dài trước phép Thánh Thể, tôi thật xúc động trong tình thương của Chúa Giêsu Thánh Thể đã gắn chặt chị em chúng tôi gần lại với nhau hơn, dù 2 ngày qua chưa nói với nhau một lời. Những tâm tình này tôi vẫn ôm ấp cho đến bây giờ để cầu nguyện cho các chị em chúng tôi. Đặc biệt hơn nữa là qua phục vụ từ chị khoá trưởng, khoá phó và tất cả các chị em trợ tá, mỗi người mỗi công việc giúp chúng tôi 3 ngày tĩnh huấn ngoài suy nghĩ của tôi, kể cả Đức Ông, các cha, các Thầy ngoài những bài Rollo cũng đã hy sinh phục vụ chúng tôi trong giờ ăn trưa, ăn chiều, hình ảnh của ngày Đức Ái tôi không quên được. Làm sống lại trong tôi buổi tiệc ly của Chúa Giêsu với các môn đồ của Ngài... Từ suy nghĩ này tôi đã hiểu được tại sao tôi đã đến đây và tất cả không ngoài tình thương của Chúa, không ngoài sự quan phòng của Ngài đã mời gọi tôi gia nhập với phong trào và tôi tin chắc đó là Hồng Ân Ngài đã dành cho tôi.

Bài Phúc Âm ngày cuối cùng càng làm cho tôi xác tín hơn nữa khi Chúa Giêsu chữa lành cho người mù và anh ta “*Đứng dậy, vắt áo choàng và đi theo con đường Chúa đã đi qua*”. Câu này làm cho tôi thức tỉnh, tôi không khác gì anh mù kia đã được Chúa chữa lành, Chúa đã cho tôi thấy rõ con đường Chúa đã đi qua. Tại sao tôi phải do dự để đi theo Ngài? Con đường của Chúa chắc chắn không phải con đường theo tính tự nhiên của tôi đã đi, con đường đó chính là con đường Thập tự Giá mà Chúa đã đi qua. Những bài Rollo trong 3 ngày đã giúp tôi hiểu rõ hơn, tôi phải làm gì? Tôi phải chọn cho tôi một lý tưởng chính xác, một con đường mà Chúa đã cho tôi đi đúng ý của Ngài, chứ không phải ý của tôi. Tôi phải trau dồi không ngừng về việc học đạo, yêu ai phải hiểu rõ về người đó thì mới sống được với nhau, chính vì thế mà những tháng ngày qua, tôi cố gắng để cầu xin Chúa cho tôi, biết tìm mọi cách để học đạo nhiều hơn, để hiểu rõ đối tượng mình yêu thương nhiều hơn nữa, như thế tôi mới sùng Đạo và hành đạo đúng với Thánh Ý của Thiên Chúa.

Cám ơn ban điều hành, đã giúp cho tôi tất cả phương tiện để tôi có thể tiếp tục sống Ngày Thứ Tư trọn vẹn hơn. Nhận sự vụ lệnh để ra đi, trước mặt Cha linh hướng và chị khoá trưởng, tôi đã cam kết giữ đúng lời hứa nhờ sự trợ giúp của Thiên Chúa và Mẹ Maria. Phong trào đã trao cho tôi một cây Thánh Giá, một tràng chuỗi Mân Côi và một câu Lời Chúa làm hành trang cho tôi sống Ngày Thứ Tư. Tất cả là HỒNG ÂN mà phong trào đã đem đến cho tôi.

Hôm Chúa Nhật thứ II mùa Chay Thánh, qua bài Phúc Âm Chúa biến hình và lời của Thánh Phao lô trong bài đọc. “*Người sẽ biến đổi thân xác hèn hạ chúng ta nên giống như thân xác vinh hiển của Người*” (PL 3, 21). Lời hứa chắc chắn được thực hiện khi chúng ta được cùng đồng hình đồng dạng với Đức Kitô. Muốn được như vậy chắc chắn tôi phải luôn luôn theo cuốn Chỉ Nam để tập cầu nguyện, để luôn luôn thao luyện cho linh hồn mình biết sống theo đường lối của phong trào đã giúp tôi trong 3 ngày tĩnh huấn. Cầu xin Chúa cho tôi luôn luôn được Thiên Chúa thương yêu, trở thành môn đệ của Ngài, để tôi cũng luôn luôn được một tay nắm Chúa và một tay nắm lấy tha nhân. Amen

De Coiores!  
MTN K.25 ■

## NGƯỜI GIEO

## ÁNH SÁNG



Tôi được rửa tội vào Mùa Phục Sinh năm tôi bước vào tuổi hai mươi. Thời điểm đẹp nhất của tuổi trẻ, và cũng là thời điểm của biết bao nhiêu là băn khoăn, nghi ngại, dò dẫm đi tìm một lý tưởng đứng đắn cho cuộc đời. Hạnh phúc thay, tôi đã tìm được con đường mình phải đi. Đó là con đường lên đồi Calvê, con đường có tủ nhục, có nước mắt, có đau thương, nhưng tất cả rồi sẽ dẫn về Ánh Sáng Phục Sinh...Tôi còn nhớ, như mới ngày hôm qua đây thôi, quang cảnh nhà thờ Phanxicô-Đakao vào đêm vọng Phục Sinh. Cha xứ đã cho chất củi nhóm lửa ngay dưới sân nhà thờ, nơi tập họp những tân tòng sắp được lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội. Ánh lửa bập bùng ấm áp như hơi ấm lan tỏa trong chính trái tim tôi, lúc ấy tôi vừa vui sướng mà cũng vừa hồi hộp nữa. Cái trang trọng của khung cảnh chung quanh khiến tôi cảm nhận được sự quan trọng của quyết định mà mình đã chọn lựa : Chọn lựa theo Chúa, sống với Ngài, trong Ngài và như hình ảnh Ngài. Trong chiếc áo dài trắng tinh khiết đơn sơ, tôi giữa bà mẹ đỡ đầu phúc hậu hiền lành, và cô bạn gái chí thân đã gần gũi chia sẻ vui buồn với tôi từ những ngày đầu tiên bước vào bậc trung học.

Trong những hồi tưởng về ngày kỷ niệm quan trọng này, tôi không bao giờ quên được hình ảnh của người bạn gái ấy. Vì như tôi vẫn thường được nhắc nhở, rõ rệt nhất là qua Rollo Hành Đạo, «*đạo Công giáo là đạo gây ảnh hưởng*». Bạn tôi thực sự đã gieo cấy đức tin, đức cậy, đức mến vào lòng tôi ngay từ những ngày tôi chưa có cảm nhận sâu xa gì về Chúa cả. Sinh ra trong một gia đình Công giáo nghèo đông con, bạn tôi là chị cả nên gánh vác trách nhiệm thật nặng nề, và suốt đời phải chịu vất vả vì gia đình. Sau biến cố 30/04/75, ba của bạn tôi (mà tôi xin tạm gọi tên trong bài viết này là K.), vì yếu phổi nên không làm lụng gì được nữa. Mẹ K. trong thời gian đầu, còn cố gắng tảo tần buôn bán lo cho chồng con. Nhưng có lẽ vì thất chí, vì bị kẻ xấu rêu rề, hay vì hy vọng kiếm ra được đồng tiền một cách mau chóng hơn, bà bỗng sinh ra bài bạc. Càng thua, càng ham gỡ, và càng thua nặng nề hơn. Bà như người lún chân vào vũng lầy, không có cách nào ngoi lên được, bất chấp mọi lời khuyên của người thân. Và tệ hơn cả là bà hoàn toàn hững hờ trước cảnh người

chồng bệnh hoạn, và đàn con nheo nhóc, ăn không đủ no, mặc không lành lặn. Bà lần lượt bán đồ bán tháo tất cả những gì còn có một chút giá trị trong nhà, thậm chí có căn gác nhỏ bằng bàn tay, bà cũng tìm được người đến gỡ lấy gỗ đem bán !. Tình cảnh gia đình đi đến chỗ lụn bại, năm ấy lại là năm chúng tôi thi Tú tài. Ngoài giờ đi học và lo cho cha và các em, K. xin đi phụ việc tại một nhà hàng, từ 6 giờ chiều cho đến quá nửa đêm, để có tiền trang trải trong nhà và trả nợ cho mẹ. Việc K. ngủ gật trong giờ học vì quá mệt mỏi xảy ra rất thường xuyên. Vậy mà cuối cùng K. cũng lấy được mảnh bằng trung học, và tiếp tục theo ngành sư phạm. Đã không biết bao nhiêu lần tôi tận mắt chứng kiến việc chủ nợ của mẹ K. đến nhà xía xối máng chửi, mà bà mẹ thì luôn luôn trốn đi rất nhanh, để mặc cho con mình ứng phó. Bờ vai tôi đã thấm không biết bao nhiêu giọt lệ của người bạn gái, bề ngoài yếu đuối nhỏ nhoi, mà luôn vững chãi đứng thẳng trước những trận bão đời dồn dập. Sau này tôi mới hiểu, chính niềm trông cậy sắt đá vào Thiên Chúa nhân từ và đầy quyền uy là lá chắn kiên cố cho những người đi trong bão tố.

Đến lúc có người yêu, K. cũng gặp thật nhiều đắng cay khổ nhục. Vì người yêu K. sống cùng một xóm, nên việc mẹ K. bài bạc, nhà nghèo, em đông... là những lý do chính đáng để gia đình anh ta ngăn trở tình duyên của hai người. Ngoài bà mẹ già đau ốm triền miên lại hơi lãng trí nên không có ý kiến gì, tất cả các anh chị em còn lại đều ghét bỏ K. ra mặt mỗi lần chúng tôi đến thăm (K. không bao giờ dám đến đó một mình). Sau một buổi họp «*đại gia đình*», cả nhà bên ấy ép buộc hai người phải cắt đứt mọi liên lạc, kể cả thư từ qua lại. Chữ hiếu nghĩa trong tâm tình một đứa con Việt Nam luôn luôn trọng hơn chữ tình yêu trai gái, nên buổi chia tay của hai người đã diễn ra tại nhà của tôi, trong đau thương và nước mắt. Đêm ấy tôi giữ K. ngủ lại nhà mình, tôi sợ bạn tôi không đủ sức vượt qua lần thử thách quá lớn ấy. Dĩ nhiên là bạn tôi đau khổ nhiều lắm, và vì thương bạn, tôi cũng bất mãn vô cùng trước sự việc đã xảy ra. Gia đình người yêu của bạn tôi thật sự không giàu có gì hơn ai, sao họ lại khinh người thái quá ? Sao họ không nhìn thấy những giá trị cao quý ở một người con gái tuổi chưa đến hai mươi mà đã phải vật lộn cam go với cuộc đời để sống đúng câu «*Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*» ? Tôi thầm cầu mong cho K. sớm quên mọi tình đau khổ, và gặp một hoàn cảnh sống tươi sáng hơn «*để cho họ sáng mắt !*».

Một ngày nọ, khi tôi đến chơi, K. khoe đã thay quyền nhật ký mới. Tôi cầm lên xem, và thấy ở trang đầu, K. nắn nót ghi bằng nét chữ thật đẹp : «**Lạy Chúa, con đây... Chúa muốn con làm gì ?**». Trong cách suy nghĩ của một người «*ngoại đạo*» lúc ấy, tôi ngạc nhiên nhiều lắm trước câu hỏi này. Nếu Thiên Chúa của bạn tôi là một Đấng Thượng Đế quyền phép toàn năng, sao K. không cầu xin Ngài trút bớt gánh khổ của mình, mà lại muốn xin Ngài trao thêm cho những thử thách mới ? Không phải là vô lý và khó hiểu quá sao ? Càng khó



hiều hơn nữa, khi thêm vào tất cả những việc phải chu toàn theo bổn phận với gia đình, K. còn đi dạy giáo lý cho các em nhỏ tại giáo xứ Tân đình, và tham gia vào ca đoàn hát lễ nhất mỗi ngày lúc 6 giờ sáng, để kịp giờ đi học. Cho đến khi K. rủ tôi đi thăm bà mẹ già của người yêu để « *đọc sách Thánh* » cho bà cụ nghe lúc cả nhà đi vắng hết, thì tôi thực sự tin là bạn tôi... không bình thường nữa ! Phải chăng vì quá đau khổ mà bạn tôi « hóa rồ » chẳng ? Trả lời cho câu hỏi này, bạn tôi đáp lại dịu dàng : « *Minh làm như vậy, không phải vì anh ấy đâu ! Nếu đó là một bà cụ già cô đơn đau ốm khác, mình cũng đến thăm và bầu bạn với bà. Ngay cả việc mình đi dạy các em và tham gia ca đoàn, cũng không phải là để tìm quên. Minh chỉ muốn dâng những công việc ấy cho Chúa, và cũng để cầu nguyện cho mẹ mình hồi tâm, cho gia đình anh ấy hiểu được lòng mình. C. biết không, mình biết rõ mẹ mình đi đánh bài ở những nhà nào, mình có thể gọi công an đến dẹp những ổ bài bạc đó cho mẹ mình sợ mà chừa. Hay mình có thể dùng nước mắt ỉ ôi để thúc dục anh ấy từ bỏ gia đình mà chọn mình. Nhưng mình biết Chúa không muốn mình làm vậy. Bằng lời cầu nguyện và niềm tin, mọi sự chắc chắn sẽ có ngày thay đổi C. à... ».*

Dù không hiểu được nhiều hơn bao nhiêu về sự lựa chọn của bạn tôi, nhưng từ lúc ấy lòng tôi đã bắt đầu có một chút gì đó băng khuâng, vương vấn... Tôi thường theo K. đến thăm lớp giáo lý của các em nhỏ. Mỗi sáng, tôi dậy thật sớm để đi nhà thờ « *nghe bạn tôi hát lễ* », rồi hai đứa chờ nhau đi học. Tuy gia đình hai bên nội ngoại không có đạo, nhưng vì học trường các sơ từ nhỏ, tôi đã có thói quen dự Thánh lễ ở trường, và tôi cũng rất thích nghe thánh ca, nghe những bài giảng của các cha. Cho đến một hôm, khi chúng tôi ngồi cạnh giường bà mẹ của người yêu K. để đọc sách, thì người chị lớn của anh ấy tình cờ đi làm về sớm hơn thường lệ ! Có lẽ chị đã quan sát chúng tôi từ lâu lắm. Tôi chờ đợi một thái độ trích thượng, hay những lời nặng nề trách móc. Nhưng lạ lùng thay, chị chỉ hỏi chúng tôi : « *Các em đến lâu chưa ? Bây giờ chị mới hiểu ra, lúc sau này bà cụ có vẻ vui và mình hẳn hơn, và sáng nào cụ cũng như trông ngóng một chuyện gì. Chị thì cứ nghĩ là cụ mong đứa cháu đến giúp lo cho ăn uống... Các em dùng nước không ? ».*

Một năm sau đó, tôi là dâu phụ trong lễ cưới của K. và một tháng trước ngày tôi sang Pháp, là lễ rửa tội đứa con đầu lòng của hai người. Mẹ K. cũng chừa bỏ tật bài bạc, hứa xa lánh những nơi tội lỗi để tìm lại hạnh phúc cho gia đình. Tình bạn giữa hai đứa tôi ngày càng thêm thiết, trở thành gần như tình chị em. K. gọi ba mẹ tôi là Ba Mẹ, và đỉnh cao hạnh phúc của tình thân ấy là ngày tôi chịu phép Rửa Tội. Tôi nhớ mãi không bao giờ quên giây phút bạn tôi nắm lấy tay tôi, với ánh mắt rưng rưng vui mừng, và những lời nói của bạn tôi vẫn cứ luôn vang vọng bên tai tôi : « *Minh cầu nguyện cho giây phút này lâu lắm rồi. Minh vẫn tin là một ngày không xa Chúa sẽ gọi C. Giờ đây mình là con một Cha, C. đã hiểu và sẽ*

*hiểu mình thêm nữa, phải không ? »* Vâng, cuối cùng rồi Chúa đã gọi tôi. Nhưng Ngài đã dùng chính bạn để làm ánh sáng soi đường dẫn tôi đến bên Ngài. Bạn không bao giờ « giảng đạo » với tôi, không « rủ » tôi theo Chúa vì chút tình riêng của hai đứa mình. Ngược lại, bạn đã dành cho tôi sự tự do chọn lựa, như Thiên Chúa muôn đời vẫn tôn trọng sự tự do của con người : tự do theo Ngài hay chối bỏ Ngài. Qua tấm gương sống đạo của mình, bạn đã cho tôi nhìn thấy chân dung của Đức Kitô-Vua tình yêu. Bạn đã là muối ướp cho thêm mặn mà đời sống tôi ngày ấy lạt lẽo mọi ân tình. Bạn đã là men ủ dậy trong tôi niềm tin vào Đấng Cứu Rỗi và vào ngày Phục Sinh của mỗi người chúng ta. Chúng mình giờ đây cách xa nhau cả một đại dương. Nhưng, như mình vẫn thường nói, mình mãi mãi gần nhau trong kinh nguyện, và hiệp nhất trong tình yêu của Đức Kitô, thì sẽ không bao giờ có phân ly và xa cách, phải không K. ?... Trong lá thư sau cùng gửi cho tôi, bạn viết lúc này bạn « *bạn bù đầu, vì vừa đi dạy, vừa lo cho bốn đứa con trai, hai đứa con ruột và hai đứa cháu, con cô em gái vừa bị chồng bỏ rơi đi theo người khác* ». Tôi không còn ngạc nhiên nữa vì những việc làm « khác thường » của bạn. Dưới con mắt người đời, đó là những việc điên rồ không tưởng. Nhưng chẳng phải khi xưa, chính Chúa Giêsu cũng đã từng bị nhạo báng, lăng nhục và bị cho là điên rồ đó sao ? Và, bạn có biết không, từ lúc tìm đến với PT Cursillo ở Paris, tôi cũng đã tháo mở được cái gút mắc cứ mãi đeo đuổi theo tôi từ mười mấy năm qua : « **Lạy Chúa, con đây... Chúa muốn con làm gì ?** ». Trong những lúc gặp thử thách, những lúc yếu lòng, những lúc chùn chân, tôi thường tha thiết thăm hỏi Ngài điều ấy... Để rồi thêm nhớ bạn tôi thật nhiều !

Trong niềm vui một lần nữa chúng ta đón mừng Mùa nhiệm Phục Sinh, tôi mượn những dòng tâm tình này thay cho cánh thư nhỏ, xin thả theo những dặm đường xa gửi về quê hương yêu dấu. Nơi đó tôi đã cất tiếng khóc đầu tiên làm người, nơi đó có người bạn tôi hằng thương mến, bằng một đời sống bình dị, vô danh, vẫn đang tiếp tục khơi sáng ngọn nến Phục Sinh để làm chứng nhân cho Chúa. Và cũng nơi đó, vào một Mùa Phục Sinh, tôi đã xác quyết : **Con Tin.**

Mùa Phục Sinh - N.C.■

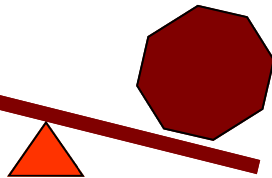
## CHÚC MỪNG

VPĐH xin thông báo tin vui :

Chị Germaine Marthe Nguyễn văn Tình, khoá 2 Rungis, sẽ tuyên khấn trọng thể trong Dòng Đức Trinh Nữ Maria núi Cát Minh vào ngày lễ thánh Giuse Thứ 01-05-2010 lúc 15 giờ tại nguyện đường Đan viện Boussu, trong thánh lễ do Đức Cha Guy Harpigny, giám mục Giáo phận Tournai chủ tế.



# PALANCA



Palanca là một danh từ Tây Ban Nha, có nghĩa là cái đòn bẩy hay cái róc rách để nâng đồ nặng. Nhà khoa học Archimède đã nói « Hãy cho tôi một điểm tựa và tôi có thể bẩy cả Trái Đất lên ». Trong Phong Trào Cursillo, từ palanca được sử dụng để chỉ sức mạnh thiêng liêng được cấu tạo bởi sự cầu nguyện và những hy sinh, hãm mình của cá nhân hay tập thể, nhằm mục đích để cầu được ơn trở lại.

Cũng như người ta phải dùng cái đòn bẩy để nâng những vật nặng ngoài sức lực của mình, kinh nguyện và những hy sinh, hãm mình tự nguyện sẽ khiến cho người tông đồ giáo dân chu toàn được những công việc ngoài khả năng của mình. Kinh nghiệm cho thấy palanca góp phần giảm sự đề kháng nơi những người ta cầu nguyện cho và mở lòng họ ra cho ơn sủng của Chúa đổ xuống. Về phương diện thần học thì đó là mâu thuẫn Đức Tin và palanca là sự thể hiện tín lý Hiệp Thông như Đức Giáo Hoàng Piô XII đã nhấn mạnh trong tông thư về Nhiệm Thể Chúa Kitô.

Thông thường, người cursillista được yêu cầu làm palanca cho các khóa học, cho các khóa sinh hay trợ tá. Nhưng, trên cơ sở định nghĩa trên đây thì palanca không chỉ giới hạn cho khóa Ba Ngày thậm chí cho Phong Trào Cursillo mà thôi.

Theo dõi thời sự, chúng ta trong thời gian gần đây đã xuất hiện một cơn cuồng lộng của truyền thông đầy ác ý nhằm tấn công vào Giáo Hội Công Giáo và cả cá nhân Đức Giáo Hoàng xung quanh một số trường hợp lạm dụng tình dục trẻ thơ của một số linh mục và tu sĩ. Họ bới móc quá khứ, họ châm biếm, xuyên tạc... các hoạt động hay những lời tuyên bố của các vị lãnh đạo Giáo Hội. Quả thật cơn cuồng lộng này cũng đạt được một số mục đích nào đó của những kẻ chủ trương. Chúng muốn tạo ra hình ảnh giáo hội Công Giáo đang bị phá sản, Đức Giáo Hoàng bất xứng và phải thoái vị. Người ngoại giáo không nói làm gì, nhưng cũng có không ít giáo dân yếu lòng, yếu Đức Tin cũng ít nhiều bị giao động. Điều tệ hại hơn nữa là có nhiều cá nhân hay cơ quan truyền thông Công Giáo đã tiếp tay tung ra trên mạng internet những luận điệu chống phá Giáo Hội.

Sự thật, chỉ cần theo dõi cuộc tông du của Đức Giáo Hoàng tại đảo quốc Malta trong những ngày từ 17 đến 19/4/2010 mới đây thì sẽ thấy Giáo Hội không hề phá sản Đức Giáo Hoàng vẫn tiếp tục được giáo dân tôn vinh, quý mến. Trên dân số 400.000 trên đảo đã có hơn 200.000 người tới đón Đức Giáo Hoàng. Ngài đã chứng minh cho thế giới thấy ngài không hề lẩn tránh vấn đề và đã tiếp kiến những người gọi là nạn nhân của các vụ

xâm hại tình dục tại ngay Tòa Khâm Sứ ở thủ đô La Valette. Và đây không phải lần đầu mà là lần thứ ba từ khi nổ ra những vụ các tu sĩ ấu dâm. Trái với những gì những người chống đối Đức Giáo Hoàng, những nạn nhân đã không có thái độ thù hận hoặc hung dữ. Một người đã tiết lộ « Ngài đã khóc và cầu nguyện » cùng chúng tôi... Kể từ ngày đăng quang lên ngôi kế vị Thánh Phêrô, trong suốt 5 năm của triều đại này, Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã không ngừng bị các thế lực đen tối đánh phá. Dường như « quyền lực tử thần » đang vùng vẫy dữ dội để tấn công Giáo Hội (Mt 16, 18).

Không biết do trùng hợp hay trong cùng một âm mưu mà Giáo Hội Công Giáo Việt Nam cũng đang gặp những sóng gió sôi nổi. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và cá nhân một số vị chủ chăn đã bị phê bình chỉ trích. Người ta đã muốn áp đặt cho Giáo Hội những sắp xếp hoàn toàn thế tục, nếu không muốn nói là vô thần. Đức Tổng Giám Mục Hà Nội đang lâm bệnh cũng còn bị nhiều toan tính lôi cuốn đến từ cả trong lẫn ngoài Giáo Hội.

Thiết tưởng, chúng ta nên rà soát lại Đức Tin của mình để xác tín rằng Giáo Hội không phải là một công trình của con người mà là công trình của chính Thiên Chúa có giá trị trường tồn thiên thu vạn đại, ác thần không thể phá hủy nổi. Và chính Chúa Thánh Thần trực tiếp soi sáng Đức Giáo Hoàng để điều khiển các sinh hoạt của Giáo Hội. Chúng ta cũng phải ghi nhận những giáo huấn của Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI trước ngày ngài đi Malte « Phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời con người ». Theo ngài thì « các thể chế độc tài đều chống lại sự vâng phục Thiên Chúa ». Ngài cũng kêu gọi chúng ta phải ăn năn đền tội vì đền tội một nhu cầu và là một ân điển để nhận biết những lỗi lầm trong đời mình.

Là những người cursillistas, chúng ta tự hiến đời mình làm tông đồ giáo dân. Nhiệm vụ của chúng ta không chỉ giới hạn trong việc đưa Thiên Chúa đến với tha nhân và đem tha nhân về với Thiên Chúa, mà phải là những chiến sĩ bảo vệ Giáo Hội, bảo vệ Đức Tin. Trong cơn phong ba hiện nay, chúng ta có bổn phận tiến lên tuyến đầu để là chứng nhân cho Giáo Hội của Chúa là Thánh Thiện, Công Giáo và Tông Truyền. Chiều theo buổi họp của Trường Huấn Luyện vừa qua, Văn Phòng Điều Hành đề nghị tất cả Quý Anh Chị Cursillistas trên toàn cõi Âu Châu cùng tham gia một chiến dịch làm palanca để cầu nguyện cách riêng cho Đức Giáo Hoàng, cho Giáo Hội Hoàn Vũ, cho Giáo Hội Việt Nam, cho Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt một cursillista của chúng ta. Khi trở về đến Hà Nội, ngài đã nhấn lại chúng ta rằng : « Chúng ta tin tưởng và cầu nguyện luôn ».

Xin Quý Anh Chị gửi các phiếu palanca về cho Ban Palanca.

De Colores  
VPĐH ■

## HOA QUẢ CỦA THẦN KHÍ

Vũ trụ, trời, đất...khoan thai bước qua tháng Năm. Khí hậu bắt đầu ấm áp nhờ Mặt Trời làm việc thêm giờ. Toả sáng cho hoa nở rộ -ta gọi là tháng hoa-. Cho trái cây chín đầy. Cho thêm ngọt dịu vào cuộc sống.

Đi đôi với tấm lịch, phụng vụ tháng Năm cũng đầy những cử hành, những biểu tượng đánh dấu mùa hoa rộ nở, mùa trái cây chín nặng cành, mùa lúa vàng rực rở.

Như trọn một tháng để kính yêu Mẹ của chúa và của chúng ta, như lễ kỷ niệm biến cố lớn khai sinh Giáo hội : biến cố Chúa Thánh Linh Hiện Xuống đổi mới muôn người, đổi mới cuộc đời.

Với biến cố Thánh Linh Giáo hội Chúa Kitô đã thành hình trong vui mừng, trong phấn khởi, mặc gian truân, thân kệ đổ máu. Trong bão táp và cuồng phong vẫn hiên ngang đứng vững. Không chỉ đứng mà còn tiến đi. Đi xa. Đi gieo Tin, Yêu, Hy vọng. Khắp nơi. Đến tận cùng thế giới, với những bàn chân nhỏ bé, những bàn tay yếu mềm xây dựng Nước Trời. Cho đến ngày cùng lịch sử. Có nghĩa là công trình chưa hoàn thành viên mãn. Có nghĩa là những ai mang dấu ấn của Thánh Linh ngày nhận ơn Thanh Tẩy, phép Thêm Sức, những ai được Ôn Gọi tận hiến...Và cả những ai đã ký một tờ giấy nhỏ tí xíu có tên là Sự Vụ Linh trong một phong trào được giáo quyền cao cấp nhứt gọi là một công trình do Chúa Thánh Linh đã khởi động và là hồng ân ban cho thời đại này - là Phong trào Cursillo, tất cả đều thấy có bốn phận kết hiệp tiếp tay nhau xây dựng Nước Trời, gieo rắc, làm chứng Tin Mừng Ân Phúc trong môi trường sống của mình. Cho đến ngày Đức Kitô sẽ trở lại.

### Bạc Thầy Duy Nhứt

Sau những ngày lạnh run, nay thật ấm lòng đón mừng kỷ niệm Biến cố Thánh Linh. Mỗi lần đến Trường Huấn Luyện hai ba tiếng đồng hồ ngắn ngủi, vào những chiều Chúa nhựt thứ nhì, cảm thấy ấm áp khi thấp lên ngọn nến nhỏ giữa bàn họp, tương trưng lửa tình yêu của Thần Khí, ánh sáng của Thánh Linh Chúa giữa anh chị em, Thánh Linh là Thầy dạy mà Đức Giêsu trước khi về trời đã hứa ban cho môn đệ.

Càng ấm lòng và càng mạnh tin khi nghĩ rằng vào PT này là đôi chân yếu ớt của mình đã chọn đúng con đường, đôi tay mềm mỏng của mình được Thầy Chí Thánh giao công việc vừa sức. Bởi không chỉ có hai tay của mình, mà ở đây còn nhiều bàn tay khác cùng nắm lấy nhau, kết hợp sát cánh nhau. Để gieo trồng. Để xây dựng.

### Mùa Gặt Tuyệt Vời

Để rồi mùa hoa trái tuyệt vời sẽ rộ nở ở đâu có Thánh Linh chân thật 'liên kết con người nên một' ( Jn, 17, 11 ;21)... Thánh Phaolô, vị thánh cả mà ĐGH Gioan Phaolô II gọi là người mẫu đích thực của cursillista, đã chỉ rõ những dấu hiệu :

« Hoa quả của Thần Khí là : BÁC ÁI, HOAN LẠC, BÌNH AN, NHÃN NHỤC, NHÂN HẬU, TỪ TÂM, TRUNG TÍN, HIỀN HOÀ, TIẾT ĐỘ.... » (Gal 5, 22 )

Khác những dấu hiệu không phải 'hoa quả của Thần Khí' mà cũng Phaolô mô tả theo văn phong gọn gàng trong sáng và mạnh bạo của ông là : 'dâm bôn, ô uế, phóng đảng, thờ quấy, phù phép, hận thù, bất hoà, ghen tuông, nóng giận, tranh chấp, chia rẽ, bè phái, ganh tị, say sưa, chè chén, và những điều khác giống như vậy' . - Khiếp thật !..(xem Gal 5, 19-20)

Tháng Hoa năm nay sẽ không có ultreya vì lý do kermesse tại giáo xứ. Nhưng tất cả chúng ta được mời sum họp một ngày 'picnic' (thứ Bảy 8 Mai). Vườn rộng nhà anh chị Minh- Lương khoá 23 và 26 ở 167bis Chaussée Jules César, 95130 Franconville, sẽ đón tiếp chúng ta đến vui chơi, ca hát, cầu nguyện, ăn uống...phơi nắng, từ 11g30 đến khi 'bóng xế tà'.

Với tác động của Thánh Linh Thầy Chí Thánh, trong chân tình huynh đệ ta sẽ cùng nhau có dịp thưởng thức cảnh BÁC ÁI, HOAN LẠC, BÌNH AN, NHÃN NHỤC, NHÂN HẬU, TỪ TÂM, TRUNG TÍN, HIỀN HOÀ, TIẾT ĐỘ nắm tay nhau kết thành một vũ điệu tung bừng ngoạn mục.

\* HCT ■

## PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin :

Chị Anna Trần Thị Như, khóa 9 Rungis, đã từ trần ngày 26/03/2010 tại Emarainville. Thọ 90 tuổi.

Chị Anna Nguyễn Thị Lý, khóa 4 Rungis, đã được Chúa gọi hôm 06/04/2010 tại Việt Nam. Chị Anna vốn là dì ruột của hai chị cursillistas Cẩm Tuyết và Mộng Hương.

Thân phụ của chị cursillista Nguyễn Thị Nở (K hóa 23) là ông Gabriel Nguyễn Văn Cúc đã tạ thế hôm 03/04/2010.

Cụ Gioan Kim Trần Bình Thạnh, thân phụ của chị Anne Marie Nguyễn Thị Cẩm Nhung, Khóa 23 Nữ, vừa tạ thế hồi 17 giờ ngày 23/04/2010.

BDH PT xin phân ưu cùng các người thân, tang quyến. Trong Niềm Tin vào Chúa Phục Sinh, xin hiệp lời cầu nguyện cho các linh hồn Anna, Gabriel và Gioan Kim sớm được vào hưởng Nước Chúa.

# SINH HOẠT

## HẬU CURSILLO

### Liên Nhóm 93 ( Anh Huỳnh Chấn Thịnh )

Tháng giêng là tháng ăn chơi. Vì truyền thống bắt buộc, suốt tháng giêng bận ăn tết hết nơi này đến nơi khác, cũng toàn là nơi thánh thiện trong các cộng đồng hay gia đình, cho nên liên nhóm không họp được. Dầu sao, anh chị em cũng đã thân tình gặp lại nhau trong các dịp ăn tết của các cộng đồng, những nơi anh chị em mình thường đảm nhận một số những trách nhiệm.

Vậy thì sau nhiều lần 'hoãn binh', liên nhóm 93 tái họp chiều chúa nhật 21-03-2010. Có nhiều chuyện để nói chung quanh ba cột trụ sùng đạo, học đạo, hành đạo. Trong môi trường gia đình, giáo xứ và nghề nghiệp.

Như hai anh chị hàng ông bà nội-ngoại kể chuyện vui và dễ thương về những đứa cháu bé mà anh chị thường trông nom thay cha mẹ chúng bận đi làm. Mới 11 tuổi, cháu đã được hướng dẫn để biết thích thú đọc sách thánh trong thánh lễ cộng đoàn. Rất 'nghe'. Được bà con tây thương quý. Đứa khác nhỏ hơn thì giúp lễ, đơn sơ dễ thương... Dĩ nhiên là sau khi được ông bà giải thích ý nghĩa đẹp của phục vụ Lời Chúa.

Anh khác kể không ngại trưng bày công khai những biểu tượng tôn giáo trên xe taxi mà anh lái, như thánh giá, tượng thánh gia thất, chuỗi v.v... Và không ngại vui về giải thích cho khách hàng ý nghĩa quý trọng của những biểu tượng này...

LN cũng đặc biệt quan tâm đến ưu tư lớn: hai khoá 27-28 sắp cử hành tại Stuttgart.

Nhơn dịp này, đáp lời mời của Đ.Ô Linh hướng kêu gọi tham gia Hội Bảo trợ Ôn gọi, có năm gia đình trong LN ghi tên tham gia Chi Hội Cursillo của Hội Bảo trợ Ôn gọi, bằng các palanca và cả phương tiện tài chánh thường kỳ để góp phần giúp phát triển Ôn gọi tại quê nhà.

### Liên Nhóm Bì ( Chị Phương Anh )

Một ngày họp Ultreya liên nhóm Bì đã được tổ chức tại Courtrai vào ngày 20-3-2010, khởi sự lúc 10 giờ. Thành phần tham dự gồm :

- Cha F. Nguyễn-hữu-Công
- Cha J.M. Bùi Phạm Tráng
- Phái đoàn từ Paris do Anh Chủ Tịch Phong trào Cursillo Âu Châu hướng dẫn gồm 4 người
- Nhóm Cursillo Courtrai hiện diện 16 người
- Nhóm Cursillo Liège có 2 người (gồm cả Cha Tráng)
- Nhóm Cursillo Bruxelles có 7 người

Tổng cộng là 30 người

Để mở đầu ngày Ultreya, đại diện của nhóm Cursillo

Courtrai đã tuyên bố khai mạc và giới thiệu chương trình ngày họp mặt.

Để tranh thủ thời giờ, ngay sau lời tuyên bố khai mạc, Cha F. Nguyễn-hữu-Công đi thẳng vào đề tài suy niệm : ý nghĩa của những bài đọc trong Thánh-Lễ Chúa nhật thứ 5 Mùa Chay (năm C). Trước khi quảng diễn ý nghĩa bài đọc 1, 2 và bài Tin-Mừng, Cha Công cũng đã lưu ý mọi người và nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc đọc Lời Chúa.

Cha Công đã gửi lời nhắn nhủ đến mọi người đang có mặt, để thay lời kết : " Xin đừng bao giờ để Chúa ra khỏi đời của mình vì vừa khi Chúa ra khỏi thì các thần ác sẽ xâm nhập liền và chúng sẽ làm hại người đó" - "Đưa Chúa vào đời thì đời sẽ đẹp vô cùng".

Sau bài giáo huấn của Cha Công là giờ ăn trưa. Bữa ăn trưa đã được ban tổ chức lo liệu một cách hết sức "nhằm-nhằm...nhằm nhăm..." Ăn uống đã đời, ngon miệng, vui vẻ... chia sẻ tương bưng.... Nói năng không ngừng....

« Xực » xong, ai nấy đều cảm thấy mình lên cân, cái bụng nó to ra ! Cái mắt nó xụp xuống... Giờ chầu Thánh-Thể lại quá nghiêm trang, yên lặng, tâm tĩnh, hồn lâng lâng luôn muốn bay lên cùng Chúa ! Lại còn có nhạc nền êm dịu nữa mới chết chứ ! Tôi phải chống lại cái cảm dỗ "buồn ngủ" thật là vất vả, trong lúc các bạn khác thi nhau đi cáo mình ! Không biết hai Cha có bắt được con cá mập nào không nhỉ ! Chắc cũng có nhiều đồng môn bị cảm dỗ giống như tôi !!

Tiếp theo sau ngay giờ Chầu Thánh-Thể là việc chia nhóm để thảo luận và chia sẻ. Bốn nhóm thay phiên nhau trình bày tóm lược về đề tài của mình, hăng say ra phết !

Hết giờ chia sẻ là Thánh-lễ bé mạc ngày Ultreya, rất sốt sắng và chan chứa niềm vui. Cái "hoạt cảnh" mà Cha Chủ tế dàn dựng chắc sẽ làm mọi người nhớ dai lắm !

Bây giờ là giờ chia tay. Ôi ! bịn rịn ! lưu luyến ! dứt mãi chả ra, dính nhau như kẹo.... Chào tới chào lui, quá xá là mệt...Còn mệt hơn nữa, bà con đều thấy, ấy là chiến trường, cần phải thu dọn : nôi niêu xoong chảo, chai lọ cốc tách; cà-phê cà pháo; muỗng đĩa to nhỏ; đường cục đường bao..... ối sao là mơ... ơ.... ợ....t. Cảm ơn "nhóm phục vụ" nhé.

Một ngày sinh hoạt thật "ĐẸP". Hoan hô Courtrai !

Người ghi : Linh Thọ 18

### Liên Nhóm Marne La Vallée (Anh Nguyễn Long Nhan)

Phong trào đề nghị nhóm MLV phụ trách Ultreya tháng 06/ 2010.

Đề tài : Thánh Lễ và Bí tích Thánh Thể

Tất cả thành viên hân hoan đón nhận công tác này.

Chuẩn bị : Mặc dù đề tài có tính cách Thần học nhưng chúng ta thử tiếp cận vấn đề trong cuộc sống : trước đây



- sau khóa 3 ngày - sống ngày thứ tư.

### Chia sẻ cảm nghiệm :

Tội lỗi, Sám hối và Lòng thương xót Chúa.

Tội lỗi là con đường xa rời Chúa không tin vào lòng thương xót Chúa và sẽ dẫn đến **sự Chết**.

Trái lại khi đã biết mình phạm tội và **quyết tâm sám hối** từ bỏ con đường tội lỗi mà **quay về với Chúa** thì Lòng thương xót Chúa giúp ta tìm lại được Hạnh Phúc và đưa **đền sự sống** đời đời.

Dụ ngôn người con hoang đàng (Lc 15). Người con phạm tội biết Sám hối quay về với Cha.

Người Cha không hề nghĩ đến tội lỗi người con.

Câu chuyện người đàn bà bị bắt quả tang ngoại tình theo Tin Mừng Ga 8, 1-11.

Người ngẩng lên và nói: Này Chị, họ đâu cả rồi? không ai lên án Chị sao? Người đàn bà đáp: Thưa Ông không ai cả. Đức Giêsu nói: **Tôi cũng vậy tôi không lên án** Chị đâu. Thôi Chị cứ về đi và **từ nay đừng phạm tội nữa**.

### Liên nhóm Ermont: (Anh Nguyễn Hữu Thủy)

Sau phần châu Thánh Thể, cùng lắng nghe bài suy niệm "Thánh Giá Chúa Phục Sinh".

Sau đó nhóm trao đổi công tác phục vụ gian hàng thực phẩm Việt Nam trong ngày Kermesse của Paroisse Ermont 11/04.

Đồng thời phân công và chuẩn bị cho ngày Hội Ngộ Huỳnh Đệ 08/05 tại 167 bis Chaussée Jules Cesar. 95130 Franconville,

Sinh hoạt chấm dứt với Thánh Lễ Phục Sinh sốt sáng cầu nguyện cho Hai Khóa mùa hè năm nay.

*Khối Hậu Cursillo cảm ơn, hiệp thông, cùng cầu nguyện, và chia sẻ với tất cả các Liên Nhóm. Chúng tôi cũng đã nhận được tin tức sinh hoạt của các Liên Nhóm khác, nhưng vì khuôn khổ dành cho Khối Hậu Cursillo có hạn nên không thể đăng hết các tin tức trong Bản Tin Cursillo tháng này, sẽ đăng vào tháng sau, xin quý anh chị thông cảm.*

Và.....cùng nhau "Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh chị em" đưa Phong Trào đi lên. Alléluia ■

## THÔNG BÁO

Chỉ còn 3 tháng nữa là đến ngày tổ chức hai khóa Cursillo 27 và 28 tại Stuttgart, Đức quốc. Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm Palanca cầu nguyện sốt sáng, và xin gửi gấp các đơn ghi danh tham dự (trợ tá cũng như ứng viên) đến VPĐH.

Khóa Nam (27) từ 29-07 đến 01-08-2010

Khóa Nữ (28) từ 04-08 đến 07-08-2010

BĐH PT

**PHONG TRÀO CURSILLO**  
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong  
4 Place Watteau  
95120 Ermont—France  
Tél: (+33) 0 172 532 958

JOURNAL

Dest :

## CHÚC MỪNG

Được tin anh chị Nguyễn Long Nhan, LN Marne-La-Vallée vừa mừng lễ Vàng, kỉ niệm 50 năm thành hôn. VPĐH xin chung vui cùng anh chị và con cháu. Cầu chúc Thiên Chúa mãi luôn ban phúc, dẫn dắt anh chị trong những năm tháng hạnh phúc bên cạnh con cháu.

## ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Anh Nguyễn Quý Toàn	30.00
Chị Trần Thị Phúc	20.00
Bác Baillot	20.00
Chị Nguyễn Thị Liên	30.00
Chị Mỹ Trang Dumaret	30.00
Vô danh ( Reims )	50.00
Chị Đoàn Thị Thuần	30.00
Chị Ngô Thị Lợi	20.00
Chị Nguyễn Thị Kim Liên	20.00
Chị Nguyễn Thị Luy	20.00
Anh Trần Thái Bình	20.00
Anh Vũ Quý Nhân	20.00
Anh Vũ Cao Bình	20.00
Chị Phạm Thị Hằng Marie	20.00
Anh Phạm Văn Thái	20.00
Chị Trần Thị Phương Viên	30.00
Chị Vũ Thị Tuyết	20.00
Anh Nguyễn Đại Phước	20.00
Anh Nguyễn Anh Tuấn	10.00
Anh Phạm Văn Soạn	30.00